

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA
(Từ ngày 01 đến 05/9/ 2026)

1. Lưu vực sông Hồng

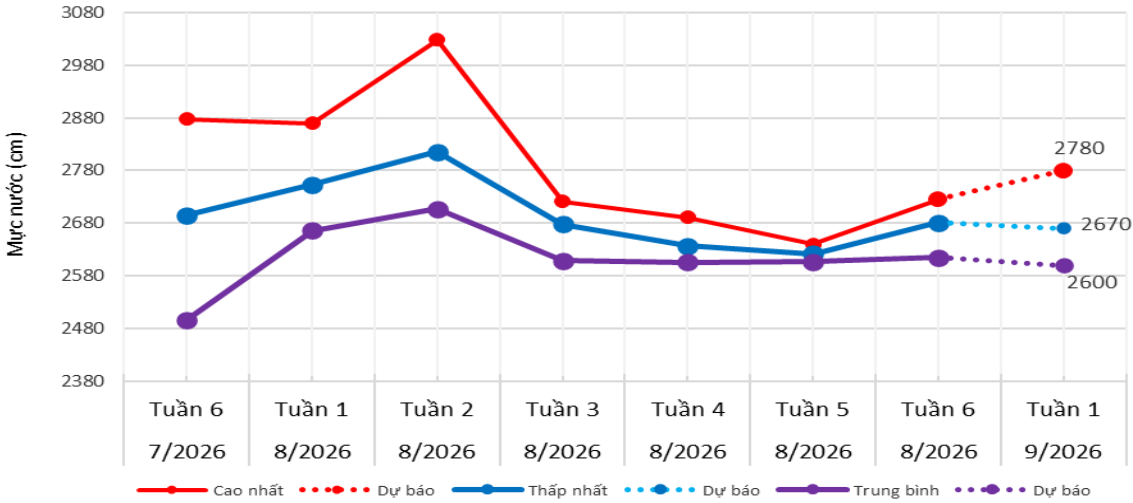
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Sông Thao: Từ ngày 27-29/8, mực nước tại trạm Yên Bái, Phú Thọ có xu thế lên, sau có dao động.
- Sông Lô: Trong 6 ngày qua, trên sông Lô mực nước tại trạm Tuyên Quang và trạm Vụ Quang biến đổi chậm và ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.
- Sông Đà: Trên sông Đà, dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và ảnh hưởng của mưa trên lưu vực.
- Sông Hồng: Trong 6 ngày qua, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế xuống.

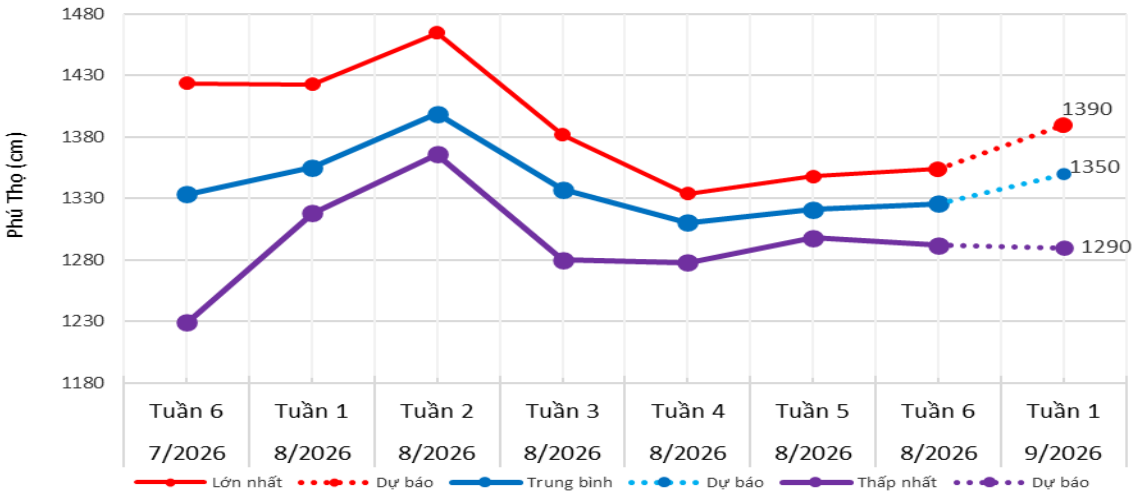
b. Dự báo, cảnh báo

- Sông Thao: Trong 5 ngày tới, mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ biến đổi chậm.
- Sông Lô: Trong 5 ngày tới, mực nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.
- Sông Đà: Trên sông Đà, dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.
- Sông Hồng: Trong 5 ngày tới, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục xuống.

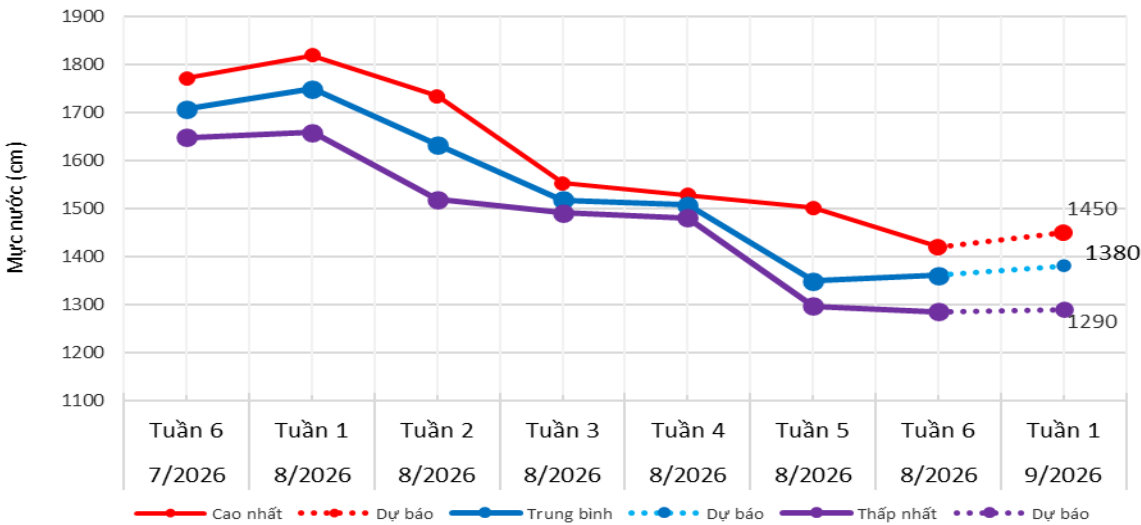
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM YÊN BÁI (SÔNG THAO)



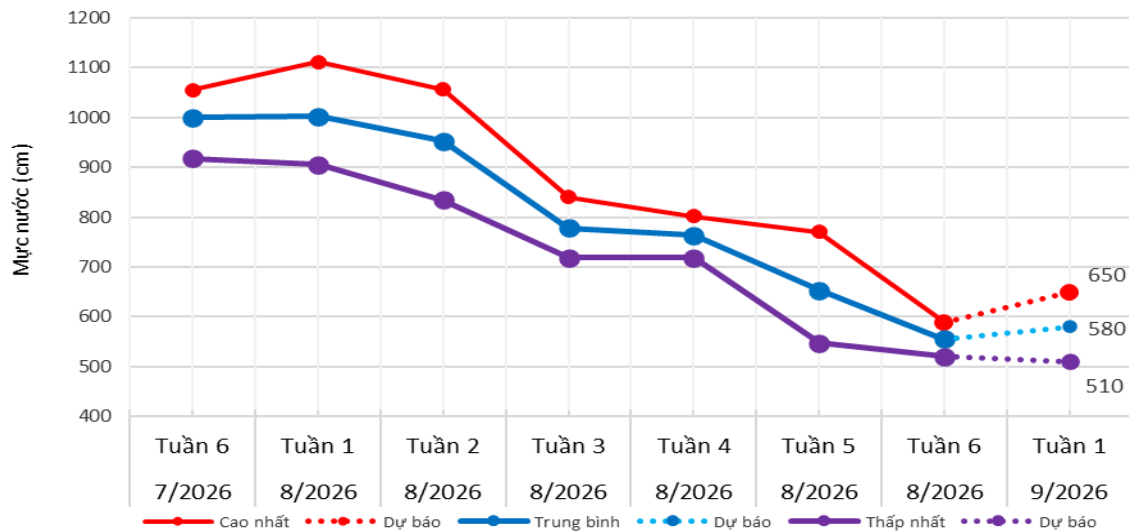
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM PHÚ THỌ (SÔNG THAO)



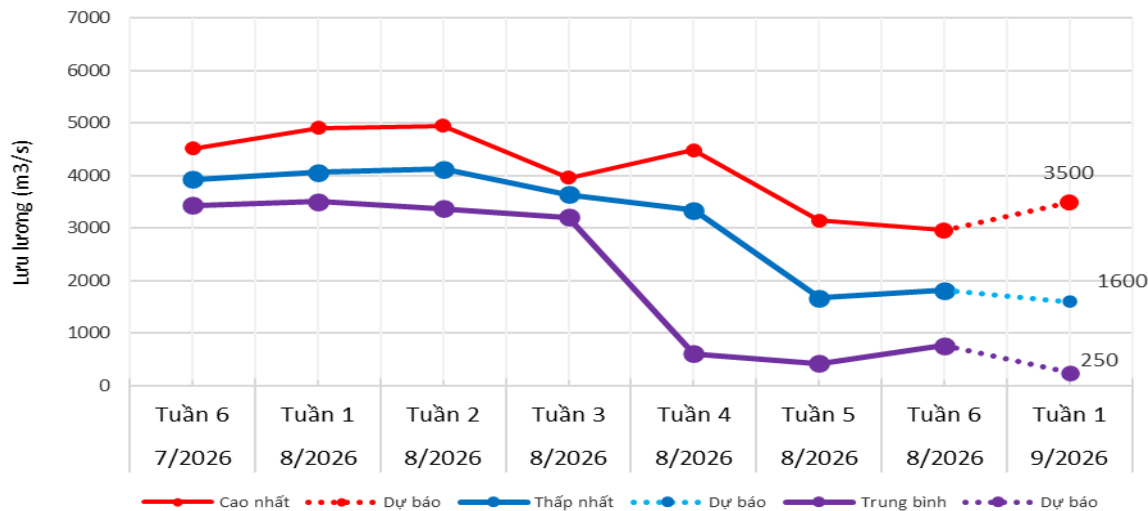
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM TUYẾN QUANG (SÔNG LÔ)



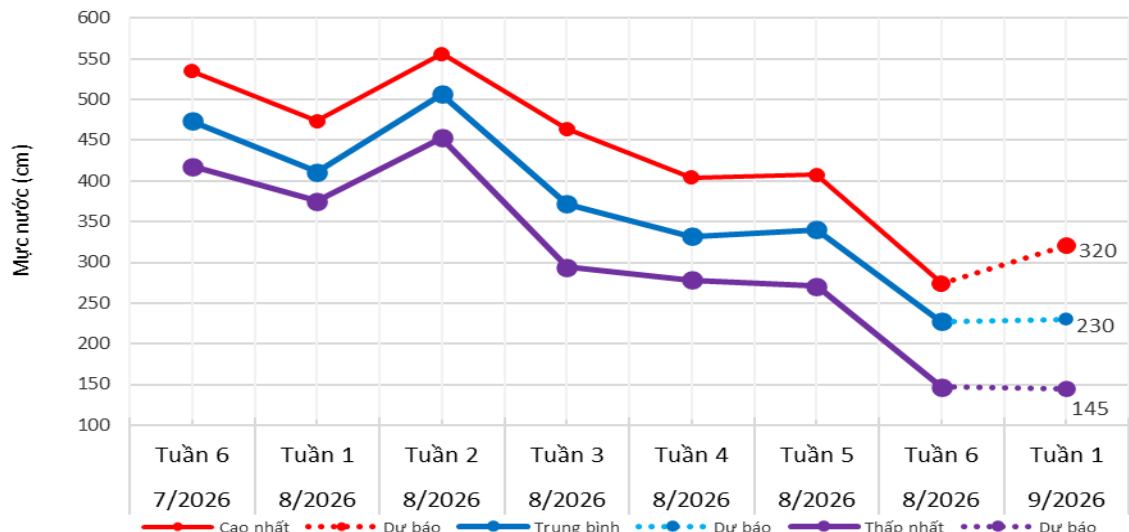
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM VỤ QUANG (SÔNG LÔ)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH LƯU LƯỢNG THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM HÒA BÌNH (SÔNG ĐÀ)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM HÀ NỘI (SÔNG HỒNG)



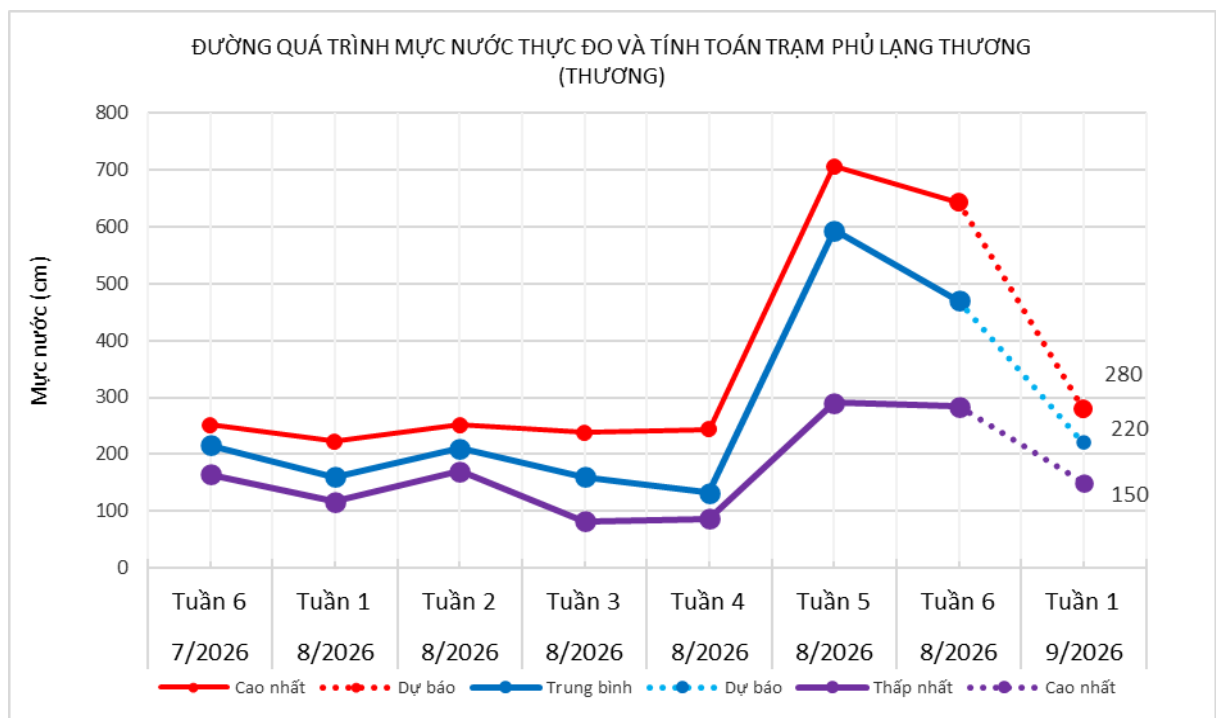
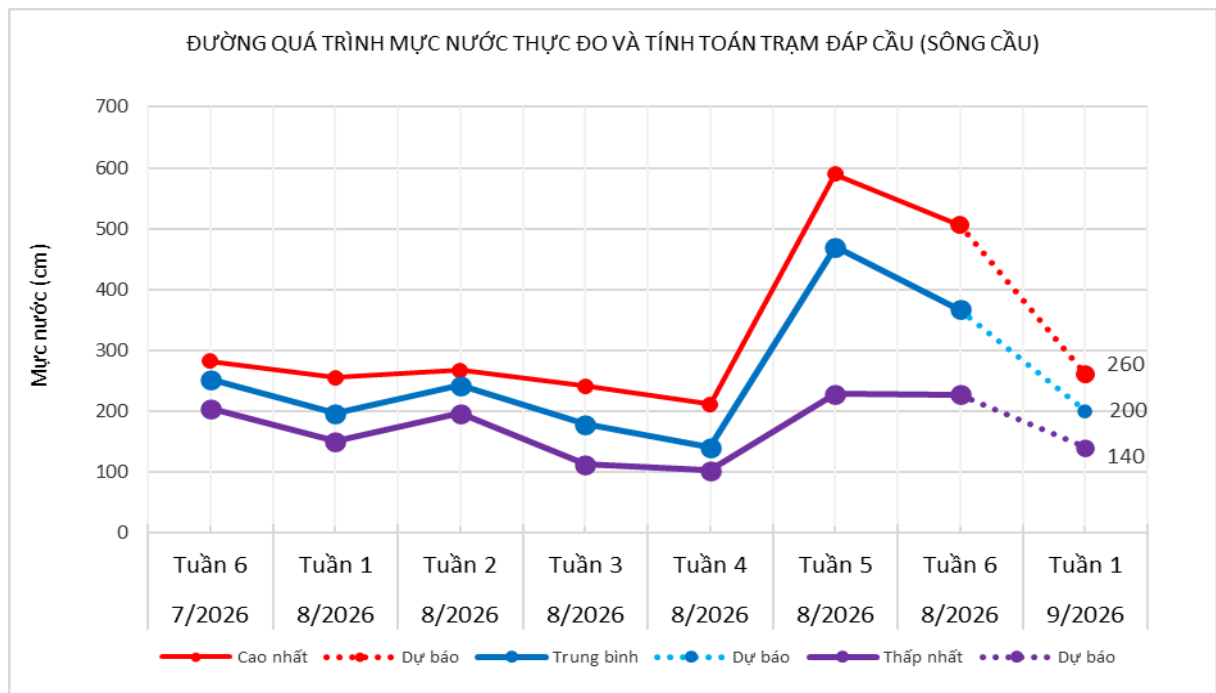
2. Lưu vực sông Thái Bình

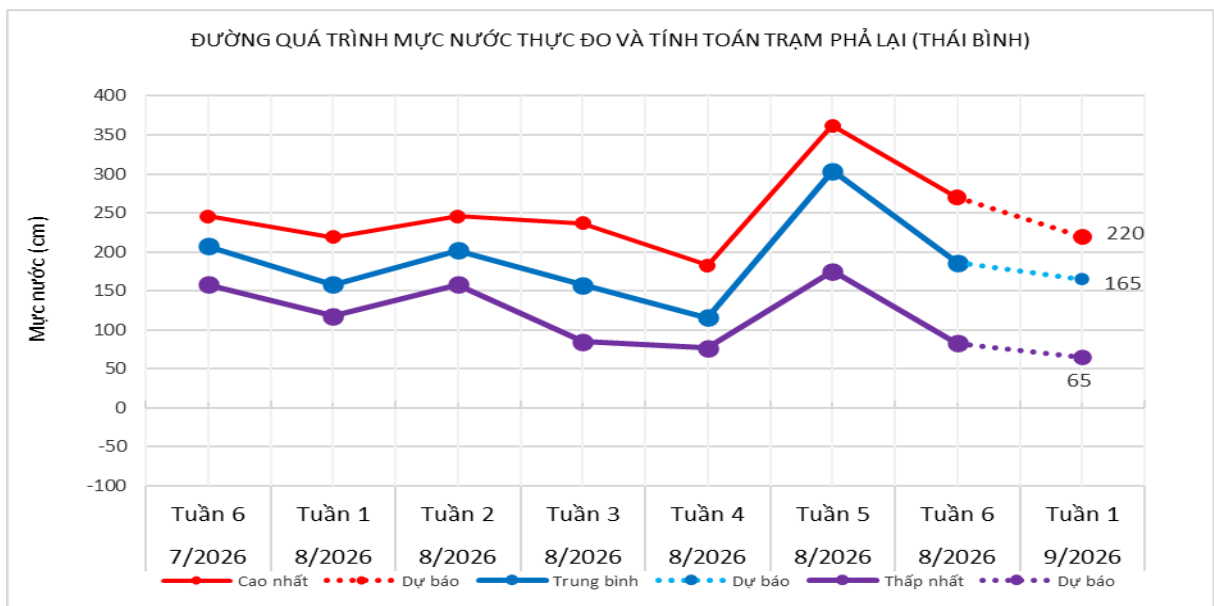
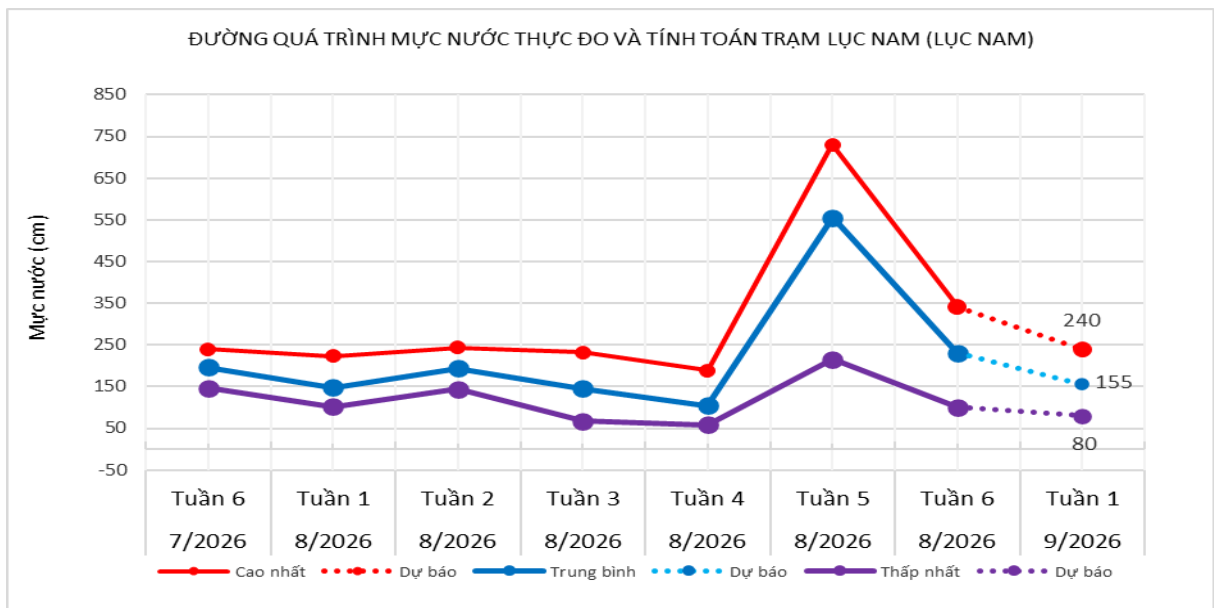
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 06 ngày qua, lũ trên các sông thuộc hệ thống sông Thái Bình có xu thế xuống. Mức nước tại các trạm chính hạ lưu sông Cầu, Thương, Lục Nam hiện tại đã xuống dưới mức báo động 1.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 05 ngày tới, mực nước các trạm ở thượng lưu và trung lưu các sông thuộc hệ thống sông Thái Bình biến đổi chậm, mực nước các trạm chính hạ lưu sông dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.





3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

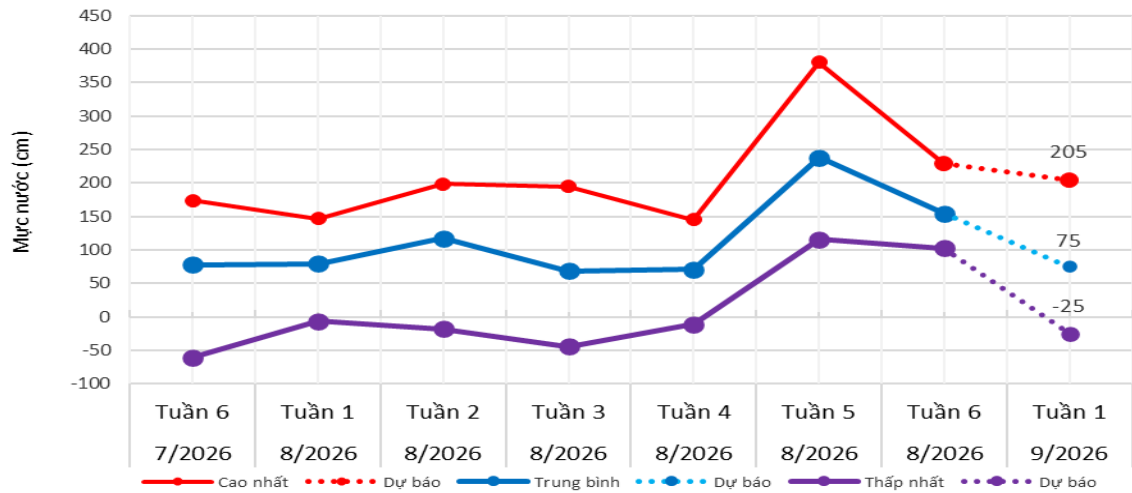
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh: Trong 5 ngày qua, mực nước các sông trong khu vực đang xuống.
- Trên các sông từ Quảng Trị đến TP Huế: Mực nước thượng lưu các sông ở Quảng Trị có dao động, hạ lưu dao động theo thủy triều. Mực nước trên các sông ở TP Huế dao động theo vận hành của các hồ chứa.

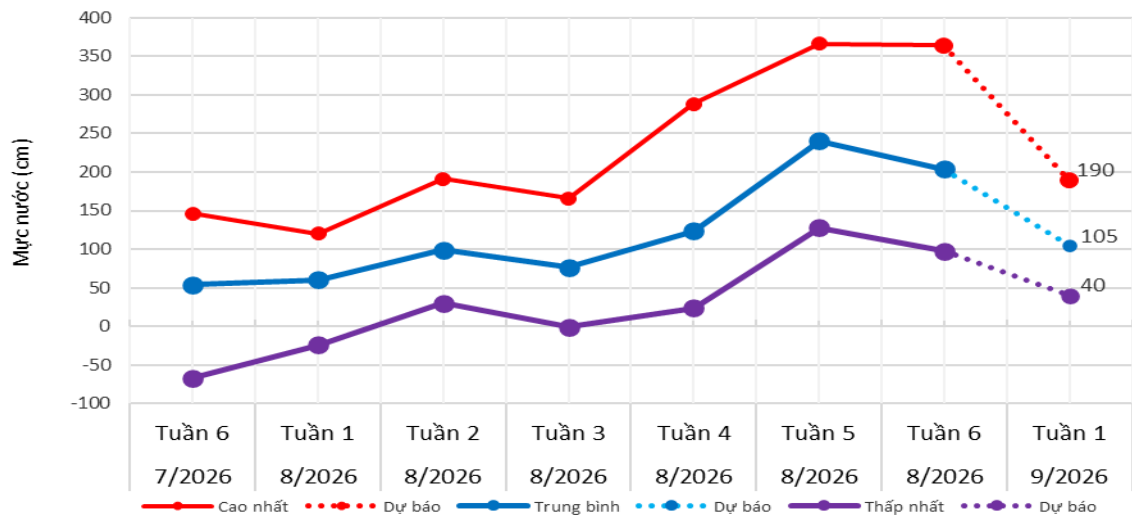
b. Dự báo, cảnh báo

- Các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh: Trong 5 ngày tới, mực nước thượng lưu các sông có dao động theo xu thế xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.
- Trên các sông từ Quảng Trị đến TP Huế: Mực nước thượng lưu các sông ở Quảng Trị có dao động, hạ lưu dao động theo thủy triều. Mực nước trên các sông ở TP Huế dao động theo vận hành của các hồ chứa.

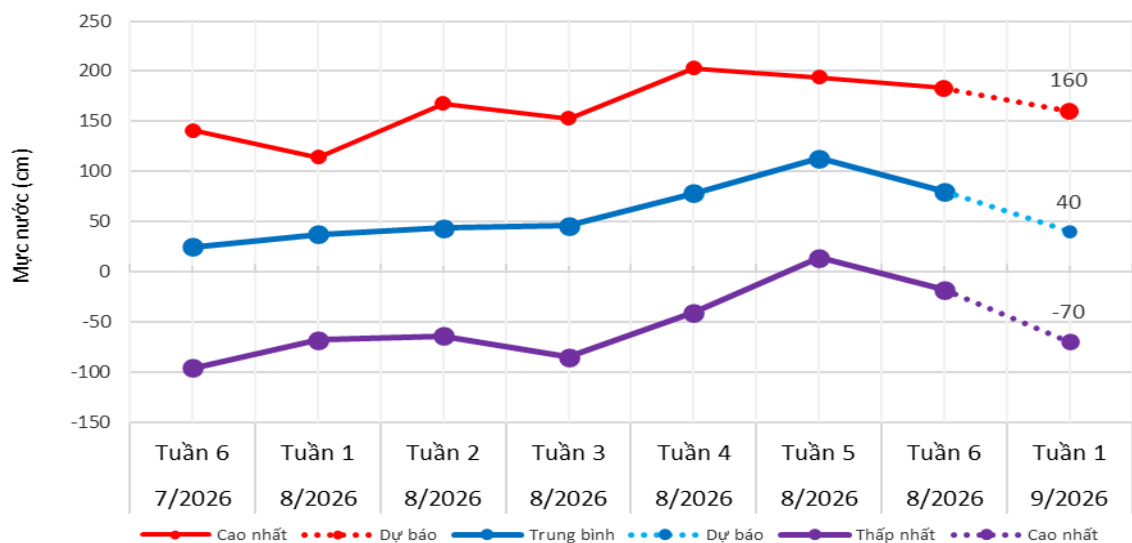
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM GIÀNG (SÔNG MÃ)

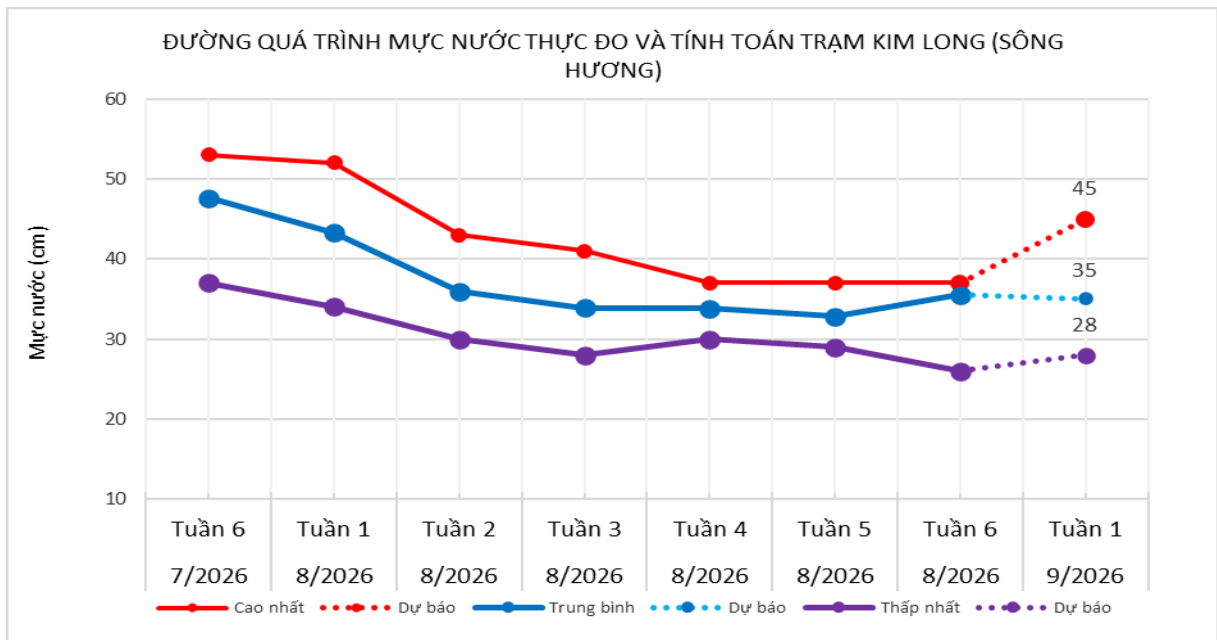
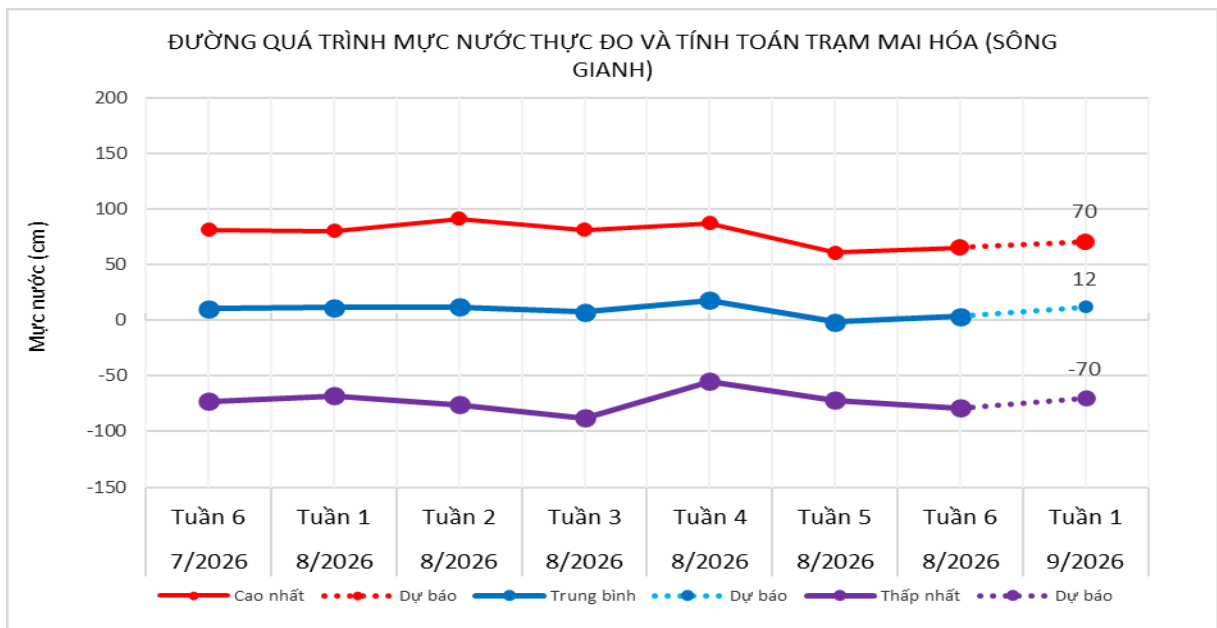


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM NAM ĐÀN (SÔNG CẢ)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM LINH CẨM (SÔNG LA)





4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

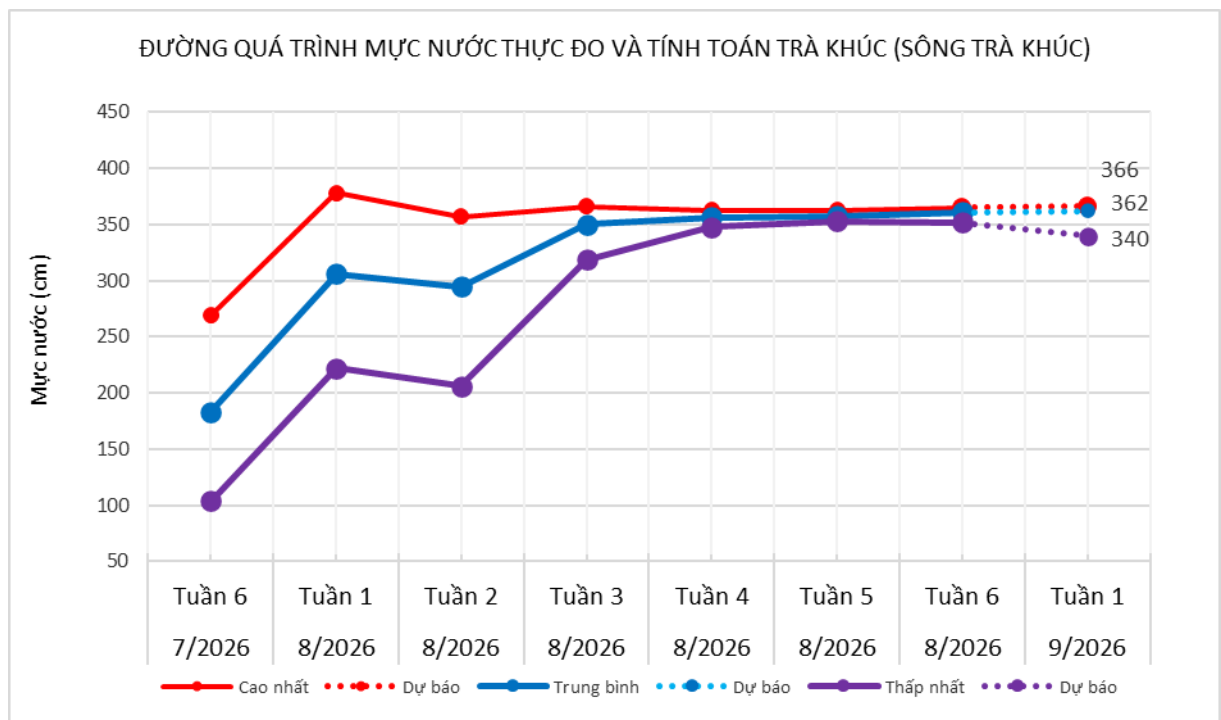
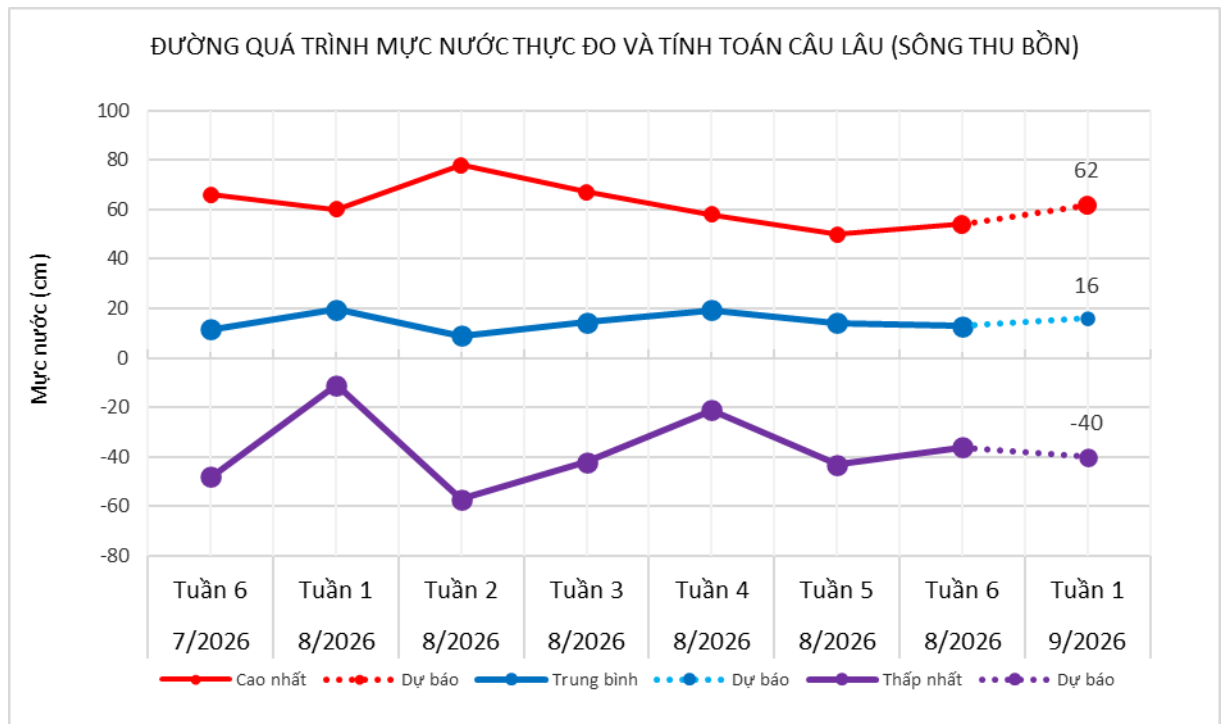
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

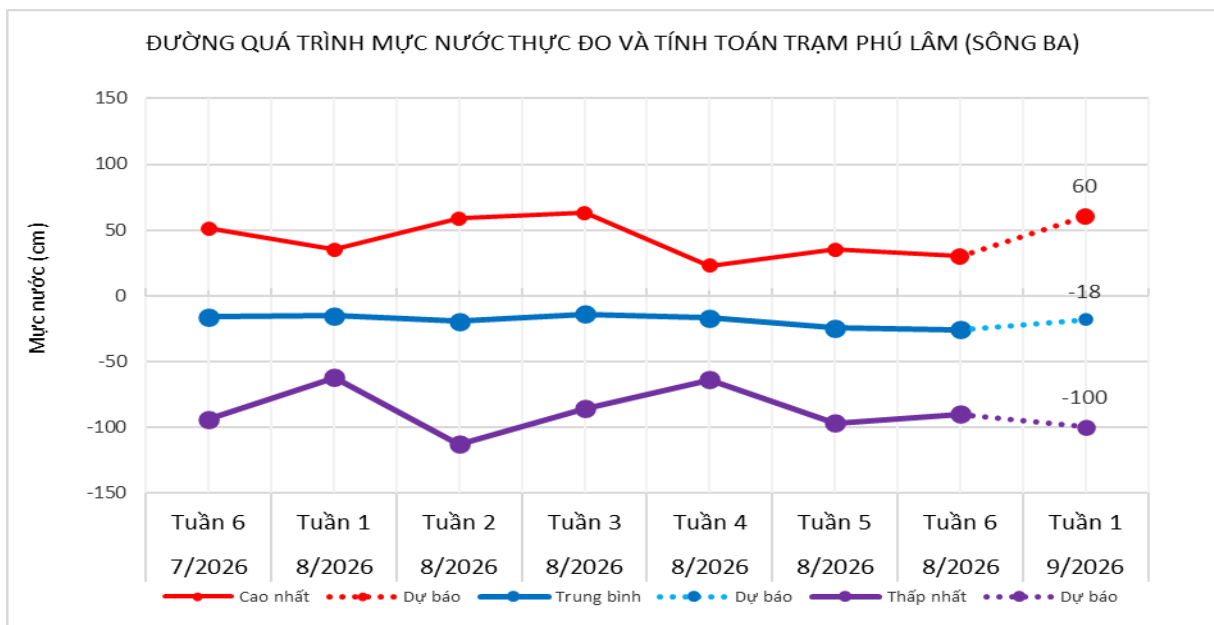
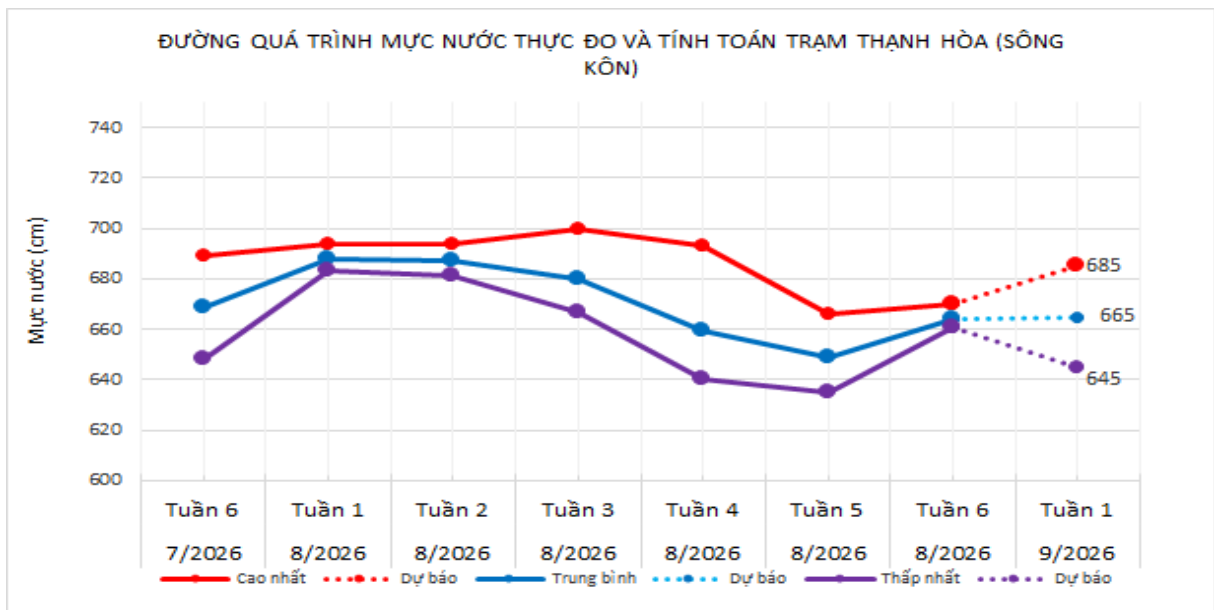
- Trên các sông từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi: Mức nước thượng, trung lưu các sông dao động theo vận hành của hồ chứa, hạ lưu các sông dao động do ảnh hưởng của thủy triều.

- Các sông từ Gia Lai đến Lâm Đồng: Trong tuần, mức nước trên các sông biến đổi chậm. Mức nước hạ lưu trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

- Trên các sông từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi: Mức nước thượng, trung lưu các sông dao động theo vận hành của hồ chứa, hạ lưu các sông dao động do ảnh hưởng của thủy triều.
- Các sông từ Gia Lai đến Lâm Đồng: Mức nước trên các sông tiếp tục biến đổi chậm. Mức nước hạ lưu trên sông Kôn tại trạm Thanh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.





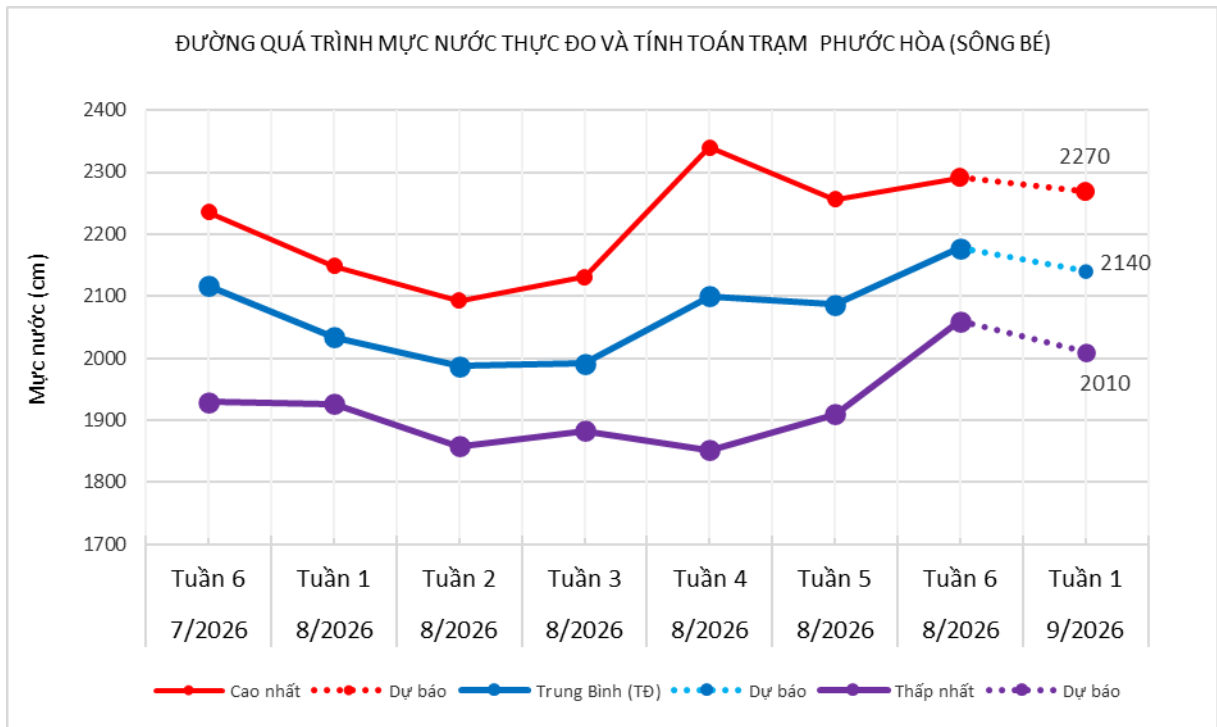
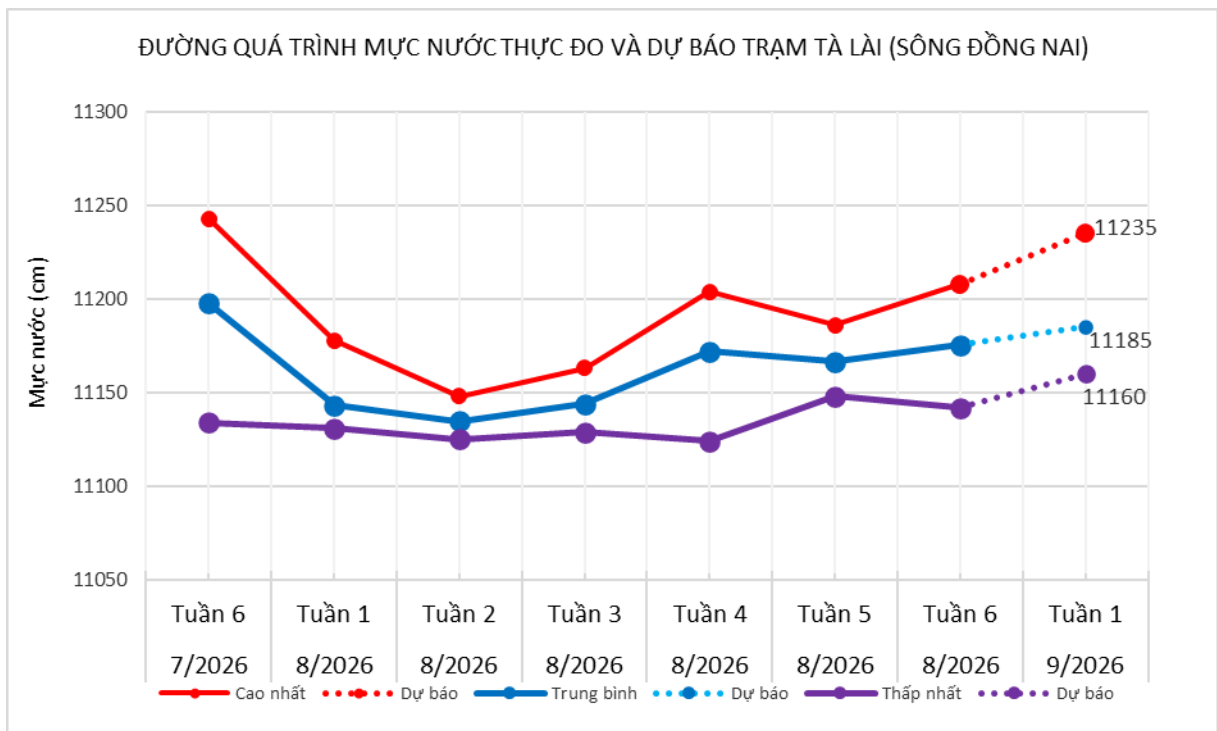
5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Từ ngày 29-30/8, trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài xuất hiện 01 đợt lũ nhỏ. Đỉnh lũ trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài 112,08m (07h ngày 30/8) trên BĐ1 0,08m. Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hoà dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 05 ngày tiếp theo, trên sông Đồng Nai sẽ xuất hiện đợt lũ, đỉnh lũ trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài ở mức BĐ1-BĐ2; trên sông Bé tại trạm Phước Hoà sẽ dao động mạnh theo điều tiết thủy điện thượng lưu.



6. Lưu vực sông Mê Công

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Hệ thống sông Sê San - Srêpôk: Trong 5 ngày qua, mực nước sông Pô Kô và Đắc Tơ Kan có dao động, sông Đắkbla mực nước biến đổi theo điều tiết hồ chứa thủy điện; sông Krông Ana mực nước biến đổi theo xu thế xuống dần.

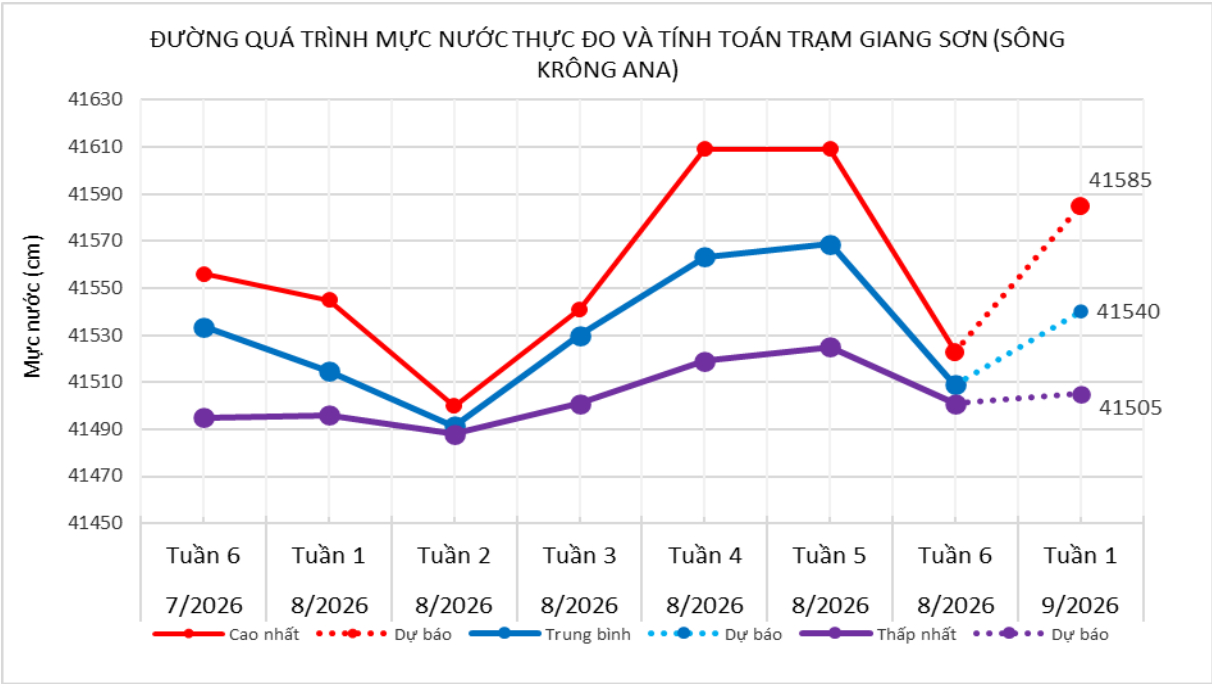
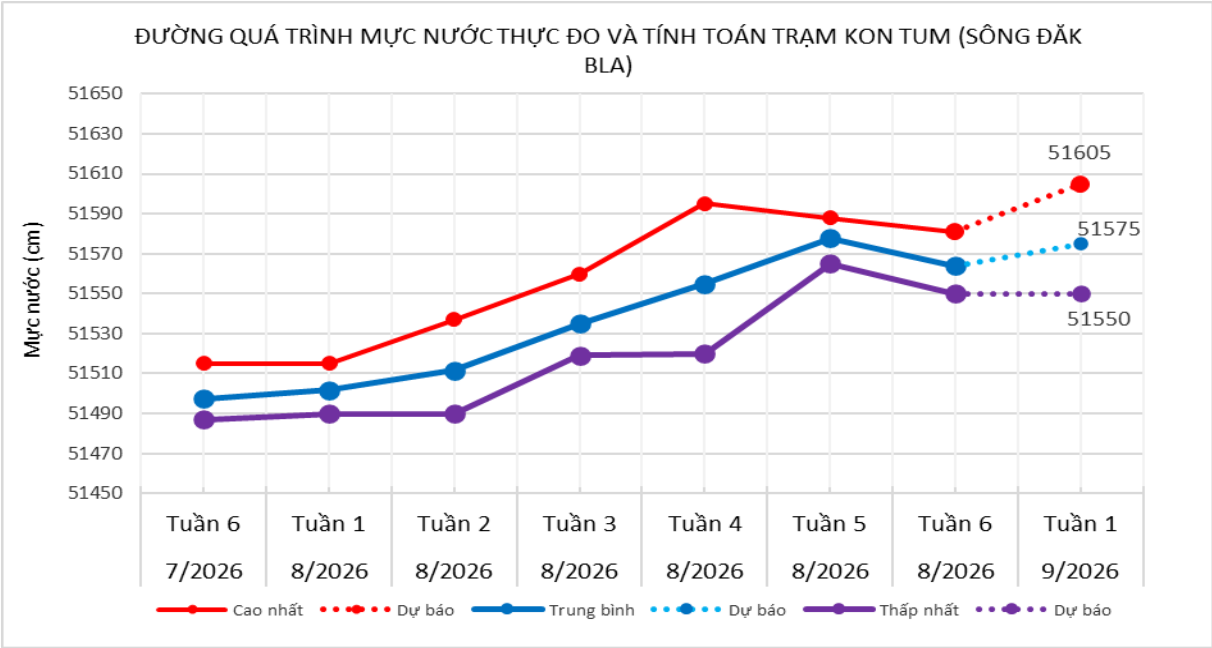
- Sông Cửu Long: Trong 10 ngày qua, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Mực nước cao nhất trên sông Tiền tại

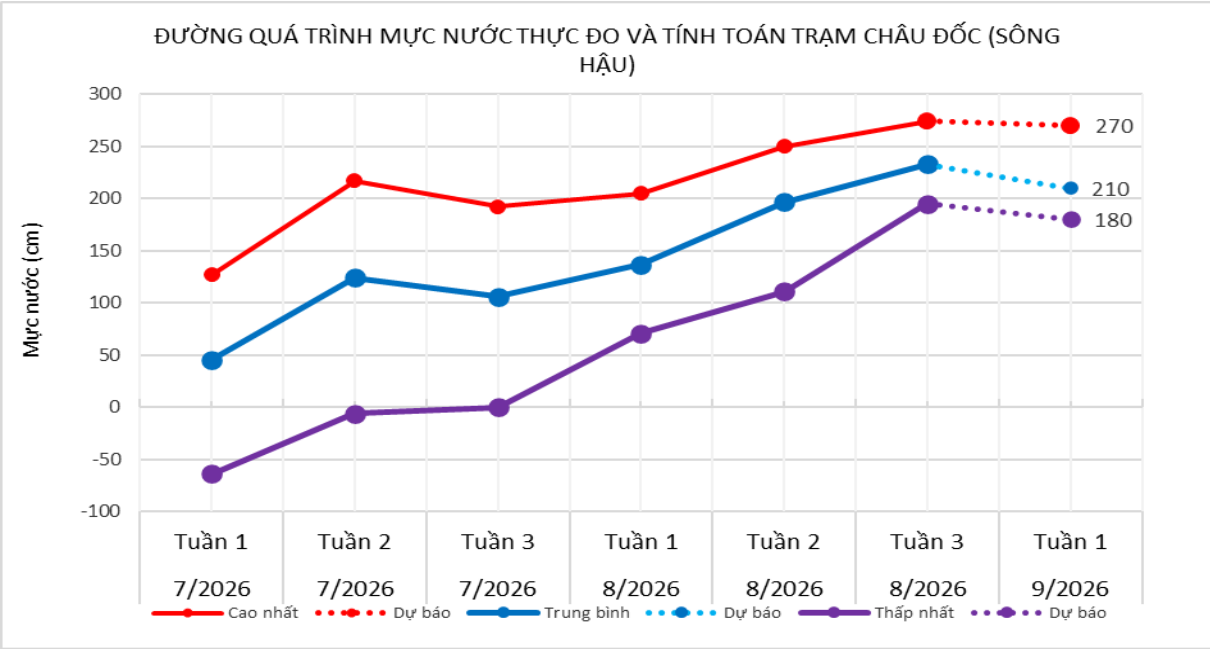
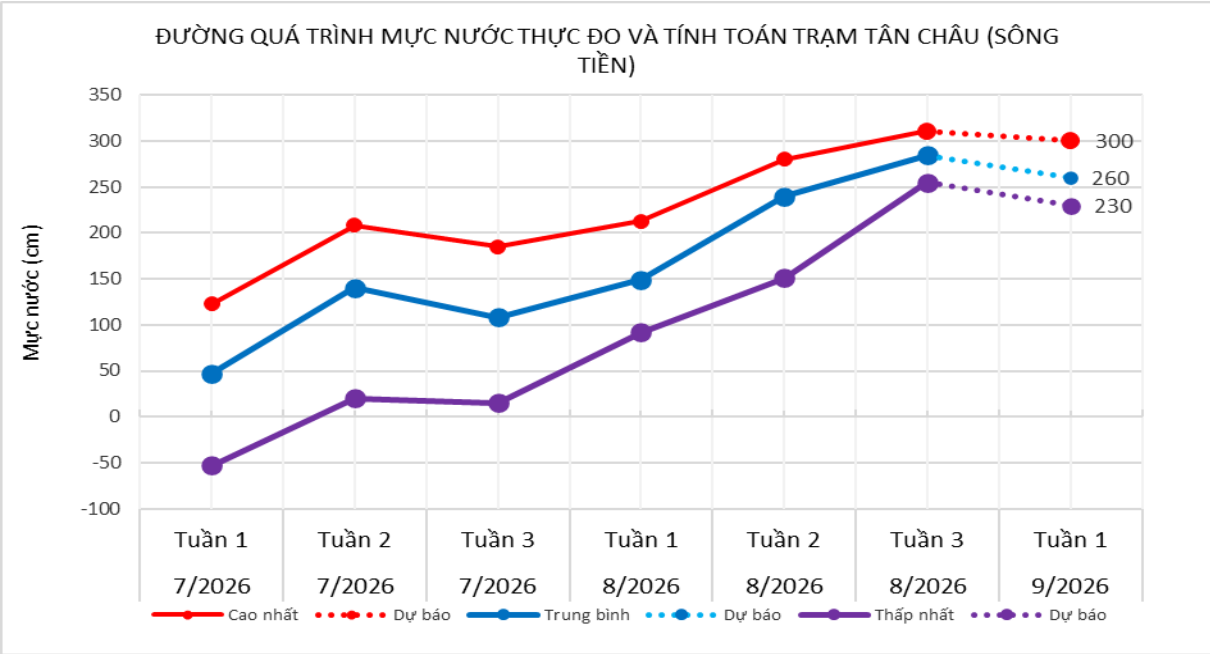
trạm Tân Châu 3,11m (ngày 27/8), trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,74m (ngày 31/8).

b. Dự báo, cảnh báo

- Hệ thống sông Sê San - Srêpôk: Trong 5 ngày tới, mực nước trên các sông phổ biến dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện; sông Krông Ana mực nước biến đổi chậm theo xu thế lên.

- Sông Cửu Long: Trong những ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mực nước cao nhất trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 3,0m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,7m. Trong 05 ngày tiếp theo, mực nước sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều.





Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 06/9/2026

Tin phát lúc: 15h00

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phùng Tiên Dũng

Phụ lục
Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Sông Đà	Hòa Bình (Q)	1764	2967	738	1600	3500	250
Thao	Yên Bái	2671	2725	2607	2670	2780	2600
Thao	Phú Thọ	1324	1354	1292	1350	1390	1290
Lô	Tuyên Quang	1356	1420	1285	1380	1450	1290
Lô	Vụ Quang	558	615	520	580	650	510
Cầu	Đáp Cầu	459	577	227	200	260	140
Thương	Phủ Lạng Thương	556	687	284	220	280	150
Lục Nam	Lục Nam	278	461	100	155	240	80
Hồng	Hà Nội	236	317	147	230	320	145
Thái Bình	Phả Lại	199	315	83	165	220	65
Mã	Giàng	172	289	103	75	205	-25
Cả	Nam Đàn	229	366	98	105	190	40
La	Linh cảm	95	194	-18	40	160	-70
Gianh	Mai Hóa	3	65	-79	12	70	-70
Hương	Kim Long	34	37	27	35	45	28
Thu Bồn	Câu Lâu	13	54	-43	16	62	-40
Trà Khúc	Trà Khúc	359	365	351	362	366	340
Kôn	Thanh Hòa	665	670	661	665	685	645
Đà Rằng	Phú Lâm	-25	35	-90	-18	60	-100
Đăkbla	Kon Tum	51565	51582	51550	51575	51605	51550
Krông Ana	Giang Sơn	41513	41536	41501	41540	41585	41505
Đồng Nai	Tà Lài	11172	11208	11142	11185	11235	11160
Bé	Phước Hòa	2173	2291	2060	2140	2270	2010

Sông	Trạm	Thực đo 10 ngày qua			Dự báo								
					5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Tiền	Tân Châu	285	311	255	270	300	250	250	280	230	260	300	230
Hậu	Châu Đốc	234	274	195	220	270	200	200	250	180	210	270	180